

XÂY DỰNG ĐẢNG TIÊN PHONG TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA DÂN TỘC

GS.TS. LÊ QUÂN*

GS.TS. PHẠM HỒNG TUNG*

Tóm tắt: Trong bản Di chúc thiêng liêng, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn, sau khi kháng chiến giành thắng lợi, để tái thiết và dựng xây đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, “việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng... Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi”¹. Đây cũng chính là mạch nguồn tư duy của Đảng ta, đứng đầu là Tổng Bí thư Tô Lâm, khi đặt ưu tiên chiến lược vào công tác xây dựng Đảng, để Đảng thực sự tiên phong lãnh đạo đất nước vững vàng bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vườn mình của dân tộc.

Từ khóa: xây dựng Đảng tiên phong; kỷ nguyên vườn mình của dân tộc; cán bộ, đảng viên

Ngày nhận: 09/12/2024

Ngày phản biện: 17/12/2024

Ngày duyệt đăng: 25/12/2024

Là hạt nhân lãnh đạo duy nhất của cách mạng Việt Nam, sứ mệnh quan trọng nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam là **sứ mệnh tiên phong**: tiên phong về lý luận, tiên phong bằng đường lối chính trị, tổ chức, hoạt động lãnh đạo, cầm quyền của Đảng và bằng vai trò, trách nhiệm nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên.

Thứ nhất, xây dựng Đảng tiên phong về lý luận

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa

làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”².

Sự nghiệp cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên mới đòi hỏi Đảng ta phải không ngừng nghiên cứu, bổ sung, phát triển, hoàn chỉnh cơ sở lý luận để bảo đảm tính tiên phong, mở đường, dẫn lối cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.

Thách thức lớn nhất đặt ra đối với dân tộc ta trong kỷ nguyên mới là phải nhanh chóng thoát khỏi tình trạng tụt hậu về trình độ phát triển, nhất là về kinh tế, để gia nhập đội ngũ các quốc gia phát triển nhất, thịnh vượng nhất, đạt được mục tiêu như Tổng Bí thư Tô Lâm đề ra là: “dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội

* Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.



Kỳ họp thứ tám, Quốc hội khóa XV.

chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu”³. Do đó, mục tiêu phát triển lý luận quan trọng nhất của Đảng ta là xây dựng cho được một học thuyết phát triển riêng của Việt Nam nhằm hiện thực hóa thành công chiến lược phát triển rút ngắn trong nửa đầu thế kỷ XXI.

Trên cơ sở phương pháp luận khoa học duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, cần nghiên cứu tổng kết thực tiễn cách mạng Việt Nam, nhất là thực tiễn của bốn thập kỷ đổi mới (1986 - 2025), cập nhật thành tựu nghiên cứu của các học giả quốc tế về lý thuyết phát triển, nhất là hệ lý thuyết phát triển bền vững, tăng trưởng xanh và chiến lược phát triển rút ngắn của các quốc gia.

Vấn đề thứ nhất là làm rõ yêu cầu thực tiễn đặt ra đối với nước ta, xét về tổng thể cũng

như đối với từng lĩnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng - an ninh, văn hóa, giáo dục... Đồng thời, nghiên cứu mức độ của yêu cầu và tiêu chí cụ thể của đích đến trong kỷ nguyên mới.

Vấn đề thứ hai là làm rõ những nguồn lực, vị thế, điều kiện, thế mạnh và điểm yếu của nước ta trong đối chiếu với yêu cầu hiện nay.

Vấn đề thứ ba là cân nhắc những kịch bản của chiến lược phát triển rút ngắn. Cần nghiên cứu tham khảo kinh nghiệm của một số quốc gia đã bứt phá thành công như Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore, một số nước ở Trung Đông... và kinh nghiệm phát triển của các nước tiên tiến. Từ đó, trên cơ sở tình hình thực tế, đề xuất cho Đảng và Nhà nước những kịch bản, mô hình, phương thức triển khai chiến lược phát triển rút ngắn của đất nước.

Thứ hai, xây dựng Đảng tiên phong về tổ chức

Trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Đảng ta là một đảng cầm quyền... Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁴. Theo đó, xây dựng Đảng và đẩy mạnh đổi mới toàn diện hệ thống chính trị cũng là vấn đề được Tổng Bí thư Tô Lâm quan tâm, chú trọng.

Theo Tổng Bí thư Tô Lâm, những điểm nghẽn trong thể chế hiện nay chính là “điểm nghẽn của điểm nghẽn”, do đó cần phải được tháo gỡ khẩn trương và triệt để. Thực tế là từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI (năm 2011) đến nay, Đảng ta đã xác định đổi mới thể chế là một trong ba “đột phá chiến lược” của chiến lược phát triển quốc gia trong thời kỳ đổi mới. Tuy nhiên, sau gần 15 năm, những chuyển biến trong đổi mới hệ thống chính trị chưa đạt được như kỳ vọng với tính chất của một khâu “đột phá chiến lược”.

Trước kỷ nguyên mới, đồng chí Tổng Bí thư thẳng thắn “gọi đúng tên, bắt đúng bệnh”, đó cũng chính là tiền đề để đề xuất và triển khai những giải pháp quyết liệt, hiệu quả hơn. Có thể nói, từ khi Đảng ta trở thành đảng cầm quyền (tháng 9/1945) đến nay, chưa bao giờ vấn đề đổi mới hệ thống chính trị, đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng lại được đặt ra ở quy mô, tầm mức và với tinh thần quyết liệt như hiện nay. Tổng Bí thư Tô Lâm yêu cầu khẩn trương, quyết liệt thực hiện một “cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị”⁵, với tinh thần “vừa chạy vừa xếp hàng” để sớm tạo ra những chuyển biến

căn bản, tích cực theo hướng “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”⁶. Theo đó, cần tập trung vào một số nội dung quan trọng, cấp bách sau⁷:

(1) Xây dựng và tổ chức thực hiện trong toàn hệ thống chính trị mô hình tổng thể tổ chức bộ máy hệ thống chính trị Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

(2) Tập trung hoàn thiện thể chế theo tinh thần “vừa chạy vừa xếp hàng” để nhanh chóng đưa chủ trương của Đảng đi vào thực tiễn cuộc sống.

(3) Gắn tinh gọn tổ chức bộ máy với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ, biên chế hợp lý, chuẩn hóa chức danh.

Có thể thấy, “cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị” do Đảng ta phát động, tổ chức và lãnh đạo trong kỷ nguyên mới thực chất là việc đổi mới căn bản, toàn diện phương thức lãnh đạo và phương thức cầm quyền của Đảng về phương diện tổ chức.

Cốt lõi của vấn đề “đảng cầm quyền” trong chế độ xã hội chủ nghĩa là việc nắm giữ và sử dụng quyền lực chính trị thông qua việc không ngừng củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng và nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống chính trị. Trong đó, nổi bật là vấn đề bố trí, phân công quyền lực trong hệ thống chính trị. Đây là “gốc rễ” của mọi cơ chế, là yếu tố xác định phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của từng cơ quan, từng cấp bậc và từng cá nhân trong hệ thống chính trị. Vì vậy, vấn đề được chú trọng hàng đầu là việc đổi mới và hoàn chỉnh

“mô hình tổng thể tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị Việt Nam”.

Chế độ chính trị của Việt Nam là chế độ xã hội chủ nghĩa, với quyền lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với hệ thống chính trị và toàn xã hội. Trong chế độ xã hội chủ nghĩa không có sự phân chia quyền lực, nhưng lại có sự phân công, bố trí quyền lực. Hệ thống và cơ chế vận hành quyền lực này giúp bảo đảm sự ổn định của chính trị và các quan hệ vĩ mô, nhất là về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Tuy nhiên, bên cạnh lợi thế, hệ thống quyền lực tập trung cũng tồn tại những hạn chế, nhất là việc có thể dẫn đến tình trạng song trùng hệ thống, chòng chẹo chức năng, bao biện, làm thay, hoặc hiện tượng khó kiểm soát quyền lực, lạm quyền, đùn đẩy trách nhiệm. Do vậy, xây dựng Đảng tiên phong về tổ chức đòi hỏi phải đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, phương thức cầm quyền, mà hai điểm căn cốt nhất là: 1) Đổi mới phương thức phân công, bố trí quyền lực trong toàn bộ hệ thống chính trị; 2) Đổi mới hệ thống vận hành, quản trị quốc gia theo hướng “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”.

Theo đó, cần phân biệt và xác định rõ phạm vi chức năng của ba loại hoạt động: lãnh đạo, quản lý và quản trị. “Lãnh đạo” là loại hoạt động xác lập mục đích tối hậu và những nguyên tắc cơ bản của toàn bộ hệ thống chính trị. Quyền lãnh đạo trong chế độ xã hội chủ nghĩa duy nhất thuộc về Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều này đã được thể chế hóa trong Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảng thực hiện sự lãnh đạo

đối với toàn bộ hệ thống chính trị và đất nước thông qua việc định ra đường lối chính trị, bố trí nhân sự giữ các vị trí lãnh đạo trong hệ thống. Đồng thời, với tư cách là đảng cầm quyền, Đảng còn thực hiện chức năng kiểm soát quyền lực thông qua các cấp ủy đảng ở tất cả các cơ quan, các cấp bậc của hệ thống chính trị.

Để tránh rơi vào tình trạng bao biện, làm thay, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, Đảng phải xác lập những nguyên tắc cơ bản đối với ba loại phương thức lãnh đạo nói trên. Việc thể chế hóa đường lối của Đảng thành hệ thống pháp luật và chính sách của Nhà nước là phương thức quan trọng nhất để đường lối của Đảng đi vào thực tiễn và phát huy tác dụng. Đây cũng là phương thức quan trọng nhất thể hiện vai trò cầm quyền của Đảng. Sau khi đường lối của Đảng được thể chế hóa, mọi công dân, tổ chức, trong đó có các đảng viên và tổ chức của Đảng, đều phải tuân thủ và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Đây là nền tảng quan trọng nhằm bảo đảm thực hiện nguyên tắc thượng tôn pháp luật của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa do Đảng lãnh đạo. Tuyệt đối tránh việc cấp ủy đảng các cấp ban hành các nghị quyết hoặc ra các quyết định, chỉ đạo không đúng thẩm quyền, trái hoặc khác với những quy định pháp quy. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân phải xác định rõ giới hạn, chỉ tuyên truyền những gì đã được thể chế hóa; đối với những vấn đề chưa chính thức được thể chế hóa, cần cân nhắc khi tuyên truyền, phổ biến, bảo đảm trong phạm vi cho phép và với hình thức phù hợp.

Thứ ba, xây dựng Đảng tiên phong với đội ngũ cán bộ tiên phong trong kỷ nguyên mới

Kỷ nguyên mới gắn với hai mục tiêu lớn mà Đảng đặt ra là đưa nước ta trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao vào năm 2030; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao. Đây là hai mục tiêu chiến lược, đồng thời cũng là thách thức lớn, đòi hỏi phải có sự đột phá trên nhiều phương diện, nhất là đột phá trong xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương. Với vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng, cán bộ, đảng viên là lực lượng đóng vai trò định hướng và dẫn dắt quá trình phát triển của đất nước. Do đó, bên cạnh xây dựng Đảng tiên phong về tổ chức, xây dựng Đảng tiên phong gắn với đội ngũ cán bộ tiên phong là một nhiệm vụ chiến lược của các cấp ủy đảng.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”⁸; “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”⁹. Trong *Di chúc*, Người nhấn mạnh: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”¹⁰. Thấm nhuần quan điểm của Người, đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm cũng coi xây dựng đội ngũ cán bộ là một trong những giải pháp chiến lược quan trọng trong lộ trình của “cuộc cách mạng về thể chế”: “Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc đang đặt ra cấp thiết”¹¹. Xây dựng Đảng tiên phong trong kỷ nguyên mới đòi hỏi công tác bồi dưỡng,

rèn luyện về phẩm chất đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt, phải được quan tâm, chú trọng.

Xây dựng đội ngũ cán bộ tiên phong cần chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý đáp ứng các yêu cầu trong kỷ nguyên mới. Trên cơ sở nghiên cứu các quan điểm, chỉ dẫn của Tổng Bí thư Tô Lâm cũng như nghiên cứu của các nhà khoa học ở Việt Nam và nước ngoài, có thể khái quát một số năng lực cần thiết đối với đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt, trong giai đoạn hiện nay như sau:

(1) *Năng lực phục vụ hành động vì 17 mục tiêu phát triển bền vững (17 SDGs)*. Phát triển bền vững là mô hình chuyển đổi tối ưu các lợi ích kinh tế và xã hội trong hiện tại nhưng không gây hại cho tiềm năng của những lợi ích tương tự trong tương lai.

(2) *Năng lực đổi mới sáng tạo*. Đổi mới sáng tạo là xu hướng chủ đạo trong kỷ nguyên toàn cầu hóa trên nền tảng các cuộc cách mạng công nghiệp mới. Để phát triển nhóm năng lực này, con người phải có nền tảng tri thức, kinh nghiệm và phương thức tư duy sáng tạo. Từ đó, dù ở bất cứ lĩnh vực nào, vị trí nào, đội ngũ lao động cũng luôn hướng tới cái mới, cái tốt hơn để tối ưu hóa hiệu suất công việc.

(3) *Năng lực tư duy với tầm nhìn toàn cầu* giúp đội ngũ cán bộ lãnh đạo thực hiện hiệu quả hoạt động thực tiễn, luôn đặt các vấn đề thực tiễn trong bối cảnh toàn cầu để xem xét, giải quyết; kết hợp sức mạnh, lợi thế của dân tộc, địa phương với sức mạnh, lợi thế của thế giới, khu vực; đồng thời, giảm thiểu được những rủi ro và tác động tiêu cực do cạnh tranh toàn cầu mang lại.

(4) *Năng lực thực hành và thích ứng với kỷ nguyên mới.* Tổng Bí thư Tô Lâm yêu cầu đội ngũ cán bộ phải “có năng lực cụ thể, tổ chức thực hiện, đưa chủ trương chiến lược của Đảng vào thực tiễn từng ban, bộ, ngành, địa phương”¹². Thực tế, đây là năng lực tổng hợp, mang tính thường trực của đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo. “Tư duy toàn cầu, hành động địa phương” chính là yêu cầu có tính thời đại đối với đội ngũ nhân lực lãnh đạo nói chung, nhất là đội ngũ nhân lực tinh hoa¹³.

(5) *Năng lực đối thoại liên văn hóa* của đội ngũ cán bộ lãnh đạo có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong môi trường chính trị - xã hội hiện đại, nhất là trong bối cảnh toàn cầu hóa, bao gồm cả những nhà lãnh đạo chính trị, khoa học, giáo dục, doanh nghiệp hay tôn giáo... Nhờ đó, trong giao tiếp với nhân dân hay đối tác, người lãnh đạo có thể phát huy tối đa năng lực, sở trường.

(6) *Năng lực quản trị bản thân và quản trị nhóm.* Đây là năng lực cao nhất, là sự tổng hợp của mọi năng lực, giúp người lãnh đạo quản trị tốt, nắm chắc diễn biến của công việc, biết cách kiểm soát tình hình, kết nối đội ngũ, tổ chức, kết nối các nguồn lực và tối ưu hóa cơ hội, hiệu suất của hoạt động thực tiễn, có khả năng phản biện, tư duy phân tích và dự báo, đặc biệt là có khả năng tự học hỏi, không ngừng hoàn thiện, phát triển bản thân.

(7) *Năng lực ngoại ngữ và năng lực số.* Tổng Bí thư Tô Lâm yêu cầu phát động phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm đáp ứng yêu cầu cấp bách là tăng cường năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ và toàn dân¹⁴. Chậm trễ trên lộ trình này không chỉ gây lãng phí nguồn lực, mà còn làm giảm

thiếu năng lực cạnh tranh quốc gia, bỏ lỡ cơ hội bứt phá, vươn mình trong kỷ nguyên mới.

Tóm lại, xây dựng Đảng tiên phong là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân và sự kiên quyết, đoàn kết, sáng tạo trong toàn Đảng đóng vai trò quyết định sự thành công của công tác này cũng như sự thành công của cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển như vũ bão của các cuộc cách mạng công nghiệp mới, công tác xây dựng Đảng phải không ngừng đổi mới và thích ứng, tận dụng tối đa những thành tựu và lợi thế của thời đại - Đảng phải tiên phong và thực sự tiên phong để dẫn đường, mở lối cho toàn dân tộc trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. ♦

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. 15, tr. 616, 289.

3, 11, 12. “Nội dung chuyên đề của Tổng Bí thư Tô Lâm về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 30/10/2024, <https://dangcongsan.vn/thoi-su/noi-dung-chuyen-de-cua-tong-bi-thu-to-lam-ve-ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-682050.html>.

4, 10. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 15, tr. 622.

5. “Tổng Bí thư Tô Lâm: Tập trung thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị”, Báo điện tử VietNamNet, ngày 19/11/2024, <https://vietnamnet.vn/tong-bi-thu-tap-trung-thuc-hien-thang-loi-cuoc-cach-mang-ve-to-chuc-bo-may-2343629.html>.

6, 7. “Toàn văn bài viết “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả” của Tổng Bí thư Tô Lâm”, Báo Tuổi trẻ online, ngày 05/11/2024, <https://tuoitre.vn/toan-van-bai-viet-tinh-gon-manh-hieu-nang-hieu-luc-hieu-qua-cua-tong-bi-thu-to-lam-20241105143308058.htm>.

8, 9. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 5, tr. 309, 280.

13. Xem *The Guardian*, số ra ngày 08/11/2000.

14. Xem “Phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi gặp mặt đại diện nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nhân Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11”, Báo điện tử Chính phủ, ngày 18/11/2024, <https://baochinhphu.vn/phat-bieu-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-buoi-gap-mat-dai-dien-nha-giao-can-bo-quan-ly-giao-duc-nhan-ngay-nha-giao-viet-nam-20-11-102241118120459874.htm>.